

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated together with Circular 52/2012/TT-BTC dated 05 April 2012 of Ministry of Finance providing guideline on information disclosure on securities market)

Tên tổ chức
Investor name
HALLEY SICAV - HALLEY
ASIAN PROSPERITY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số: /

No: /

....., ngày 6 tháng 8 năm 2015

....., 6 8 2015

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN
REPORT ON CHANGE IN OWNERSHIP OF MAJOR
SHAREHOLDER

Số: 26010

Ngày: 06/08/2015

Chuyển: NY.GSM

Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán
Stock Exchange
- Công ty đại chúng: VINH SON SONG HINH
HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY
Public company: VINH SON SONG HINH
HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY

1. Thông tin tổ chức đầu tư:

1. Information of Investor

- Tên tổ chức: HALLEY SICAV - HALLEY ASIAN PROSPERITY
Name of institutional investor: HALLEY SICAV - HALLEY ASIAN
PROSPERITY
- Quốc tịch:
Nationality:
- Số GPĐKDN:
Incorporation certificate number:
- Ngành nghề kinh doanh chính:
Key business line:
- Địa chỉ trụ sở chính:
Head office address:

- Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....
Phone No:

2. Người có liên quan (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ):

2. Affiliated person (owning the same share/fund certificate)

- Họ và tên cá nhân/tổ chức có liên quan:

Name of affiliated person/organization: *HALLEY SICAV - HALLEY ASIAN PROSPERITY*

- Số CMND/Hộ chiếu..... ngày cấp.....nơi cấp...../Số chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Incorporation certificate: (Incorporation certificate number in case of institutional investor):

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có):

Current position in the public company/ fund administration company (if any):

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư:

Relationship with individual/institutional investor: *N/A*

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu:

3. Information of owned securities:

- Tên chứng khoán sở hữu: *VINH SON SONG HINH HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY*

Name of owned securities: *VINH SON SONG HINH HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY*

- Mã chứng khoán sở hữu: *VSH*

Securities code: *VSH*

4. Số tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch:
18,526,000 cổ phiếu, chiếm 8.98 % số cổ phiếu đang lưu hành.

Number of shares/fund certificate percentage of ownership before conducting transaction: *18,526,000 shares, 8.98 % of outstanding shares.*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/cho/được ho/tặng/được tặng /thừa kế /chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng (làm thay đổi tỷ lệ sở hữu)::
259,000

Number of shares/ fund certificate sold /purchased /give/given /offer /offered /inherit /transfer/transferred (that changed percentage of ownership) : 259,000

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 18,785,000 cổ phiếu, 9.11 % số cổ phiếu đang lưu hành.

Number of shares/fund certificate, percentage of ownership after conducting transaction: 18,785,000 shares, equal 9.11 % of outstanding shares.

8.. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ:

Number of shares/fund certificate, percentage of ownership currently held by affiliated person (s):

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch:

Number of shares/fund certificate, percentage of ownership (of the investor and the affiliated person) after conductign transaction:

10. Lý do thay đổi sở hữu:

Reason for change of ownership:

11. Ngày thay đổi sở hữu: 05/08/2015.

Date of change of ownership: 05/08/2015.

12. Các thay đổi quan trọng khác (nếu có):

Other major changes (if any):